

Bản án số: 36/ 2021/ HS-ST

Ngày: 18/ 6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G V, TỈNH N B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Hoàng G.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công H;

Ông Đinh Duy Qu.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị H - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện G V, tỉnh N B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G V tham gia phiên tòa: ông Vũ Văn D - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G V, tỉnh N B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/ 2021/TLST-HS, ngày 20 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo:

1.1. Họ và tên: Vũ Thế Q, (tên gọi khác: không) sinh năm 1992; Nơi sinh: xã G Th, huyện G V, tỉnh N B; Trú tại: thôn 3 Đồng Chùa, xã G Th, huyện G V, tỉnh N B; Nghề nghiệp: Đại lý bán vé xổ số; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn Tr và bà Bùi Thị T; Vợ: Trần Thị Tr; Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 30/2014/HSST, ngày 27/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện G V, tỉnh N B đã xử phạt Vũ Thế Q 8.000.000đ về tội “*Đánh Bạc*”. Chấp hành xong bản án ngày 27/01/2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2020 cho đến nay (*có mặt*).

1.2. Họ và tên: Nguyễn Thị H, (tên gọi khác: không) sinh năm 1982; Nơi sinh: Xã G Th, huyện G V, tỉnh N B; Trú tại: Thôn 1 Kênh Gà, xã G Th, huyện G V, tỉnh N B; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị H; Chồng: Trần Văn H; Có 03 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/12/2020 cho đến nay (*có mặt*).

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đặng Văn D, sinh năm: 1982. Trú tại: Thôn 1, xã G , huyện G V, tỉnh N B. (vắng mặt)

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1989. Trú tại: Thôn 3 Kênh Gà, xã G Th, huyện G V, tỉnh N B. (vắng mặt)

- Anh Vũ Văn K, sinh năm: 1985. Trú tại: Thôn 3 Đồng Chùa, xã G Th, huyện G V, tỉnh N B. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thế Q làm đại lý bán vé số cho Công ty TNHH một thành viên xổ số, kiến thiết N B, chi nhánh huyện G V. Nhận thấy việc ghi số lô đề trái phép cho khách mang lại nhiều lợi nhuận, nên từ cuối tháng 12/2020, Q đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6S plus màu xám lắp số thuê bao “0986.072.463” lập tài khoản mạng xã hội Zalo có tên là “Thế Q” nhắn tin mua bán số lô, đề với người chơi để kiếm lời. Hàng ngày, Q kê bàn bán vé xổ số tại khu vực đường thuộc địa phận xã G , huyện G V và trực tiếp ghi hoặc nhận số lô, đề qua tin nhắn điện thoại của người chơi gửi đến, sau đó cuối giờ buổi chiều thì tổng hợp lại và thanh toán tiền thắng cho người chơi vào ngày hôm sau. Cách thức chơi số lô, số đề như sau: Đối với số đề 02 số người chơi sẽ bỏ ra một số tiền để mua 02 con số từ 00 - 99, nếu 02 con số đó trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng trong ngày thì người chơi trúng đề và được hưởng 80 lần số tiền mà họ bỏ ra để mua số đề. Hình thức chơi lô như sau: Đối với số lô N B thì mỗi điểm lô người chơi phải bỏ ra 20.000 đồng để mua 02 số; người trúng lô là người chơi có số lô trùng với 02 số cuối của 27 giải theo kết quả xổ số miền Bắc trong ngày, mỗi điểm lô mà người chơi trúng số lô sẽ được hưởng 70.000 đồng; Đối với số lô Hà Nội thì mỗi điểm lô người chơi phải bỏ ra 23.000 đồng để mua 02 số; người trúng lô là người chơi có số lô trùng với 02 số cuối của 27 giải theo kết quả xổ số miền Bắc trong ngày, mỗi điểm lô mà người chơi trúng số lô sẽ được hưởng 80.000 đồng. Đối với số lô xiên 2: là người chơi bằng 02 cặp số bất kỳ, nếu 02 cặp số lô xiên của người chơi trùng với 02 số cuối của các giải xổ số miền Bắc trong ngày thì người chơi được hưởng 10 lần số tiền mua lô. Đối với số lô xiên 3: là người chơi bằng 03 cặp số bất kỳ, nếu 03 cặp số lô xiên của người chơi trùng với 03 số cuối của các giải xổ số miền Bắc trong ngày thì người chơi được hưởng 40 lần số tiền đã mua lô.

Khoảng 16 giờ 29 phút ngày 23/12/2020, khi Vũ Thế Q đang ngồi ghi bán vé xổ số ở vỉa hè khu vực đường thuộc địa phận xã G , huyện G V thì Đặng Văn D sử dụng tài khoản Zalo mang tên “Đặng Văn D” đăng nhập bằng điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung vỏ màu vàng lắp số thuê bao “0989.580.791” nhắn tin đến tài khoản Zalo “Thế Q” của Q mua các số lô N B 42 trị giá 25 điểm và số lô 65 trị giá 25 điểm, tương ứng với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của D, Q nhắn tin lại là “OK anh” – nghĩa là đồng ý, đến 17h30 cùng ngày, D đến địa điểm

Q ghi xỏ số trả cho Q số tiền đã đánh lô 1.000.000 đồng và ghi nợ thêm số lô 65 là 25 điểm, tương ứng số tiền 500.000 đồng; Khoảng 17 giờ 11 phút cùng ngày, Trần Văn T sử dụng tài khoản Zalo mang tên “Trần Văn T” đăng nhập bằng điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6 màu đen nhắn tin đến tài khoản Zalo “Thế Q” của Q mua các số lô N B 26 trị giá 70 điểm, số lô 62 trị giá 30 điểm; tổng số tiền T mua số lô của Q là 2.000.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của T, Q nhắn tin lại là “OK a” – nghĩa là đồng ý; Khoảng 17 giờ 27 phút cùng ngày, Nguyễn Thị H sử dụng tài khoản Zalo mang tên “Nguyễn H” đăng nhập bằng điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Note 10 lắp số thuê bao “0963.672.782” nhắn tin đến tài khoản Zalo “Thế Q” của Q mua các số lô Hà Nội 12, 21, 69, 96, 26, 82 mỗi số 50 điểm, tương ứng với số tiền là 6.900.000 đồng; mua số lô xiên 12, 96 giá trị là 200.000 đồng, số lô xiên 26, 82 giá trị là 200.000 đồng, số lô xiên 82, 96 giá trị là 300.000 đồng; số lô xiên 77, 81, 63 giá trị là 100.000 đồng; tổng số tiền H mua số lô của Q là 7.700.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của H, Q nhắn tin lại là “OK m” – nghĩa là đồng ý; Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Vũ Văn K sử dụng tài khoản Zalo mang tên “Vũ Văn K” đăng nhập bằng điện thoại di động iphone 5 màu trắng nhắn tin đến tài khoản Zalo “Thế Q” của Q mua các số lô N B 72, 21 mỗi số trị giá 20 điểm, số lô xiên 72 - 21 trị giá 200.000 đồng; tổng số tiền K mua số lô của Q là 1.000.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của K, Q nhắn tin lại là “OK c” – nghĩa là đồng ý. Trong ngày, bị cáo H, anh T, anh K chưa thanh toán tiền cho Q; anh D đã thanh toán số tiền 1.000.000 đồng cho Q, còn nợ lại Q số tiền 500.000 đồng.

Sau khi nhận được tố giác tội phạm của quần chúng nhân dân về việc Vũ Thế Q có hành vi mua bán trái phép số lô, đề. Hồi 18 giờ 00 phút ngày 23/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G V đã triệu tập Q làm việc, kiểm tra phần tin nhắn tài khoản Zalo “Thế Q” trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6s plus màu xám lắp số thuê bao “0986.072.463” của Q phát hiện các tin nhắn mua bán số lô, số đề giữa Q với người chơi trong ngày 23/12/2020. Hành vi đánh bạc của Q, H, D, T, K nêu trên bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng.

Như vậy, tổng số tiền Q sử dụng để đánh bạc trong ngày 23/12/2020 là 12.200.000 đồng, gồm Q đánh bạc với H số tiền là 7.700.000 đồng, với D số tiền là 1.500.000 đồng, với T là 2.000.000 đồng, với K số tiền là 1.000.000 đồng.

Ngoài ra, trong ngày 23/12/2020, Vũ Thế Q khai còn sử dụng tài khoản Zalo “Thế Q” ghi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn Long, sinh năm 1965, trú tại thôn 3 Đồng Chùa, xã G Th, huyện G V với số tiền sử dụng để đánh bạc là 950.000 đồng; Long chưa thanh toán tiền đánh bạc cho Q. Hành vi đánh bạc nêu trên bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã triệu tập nhiều lần nhưng Nguyễn Văn Long không có mặt tại địa phương, vì vậy chưa làm rõ được hành vi đánh bạc của Long. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách phần tài liệu trên để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Quá trình điều tra, kiểm tra tin nhắn tài khoản Zalo “Thế Q” trong ngày 23/12/2020, còn phát hiện tin nhắn có nội dung liên quan đến việc ghi bán các số lô,

số đề với tài khoản Zalo “Đại ph”, Q khai tài khoản Zalo “Đại Ph” là của Phạm Văn H, sinh năm 1991, trú tại thôn 3, Đồng Chư, xã G Th, huyện G V, sau khi ghi bán số lô, số đề với H, D, T, L, K trong ngày 23/12/2020, Q tổng hợp lại và nhắn tin chuyển đến cho H để hưởng phần trăm hoa hồng kiếm lời. Tuy nhiên, H không thừa nhận, ngoài lời khai của Q thì không có tài liệu nào khác chứng minh. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với Phạm Văn H.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Thế Q, Nguyễn Thị H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G V đã thu giữ của Vũ Thế Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6s plus màu xám IMEI 1: 353297074221818; thu giữ của Nguyễn Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Note 10, vỏ màu đen bạc, IMEI 1: 351591118670630, IMEI 2: 352592118670638; thu giữ của Đặng Văn D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung vỏ màu vàng, IMEI 1: 356202093269118, IMEI 2: 356203093269116, lắp số thuê bao 0989580791.

Trong giai đoạn truy tố Nguyễn Thế Q đã tự nguyện nộp lại số tiền 1.000.000 đồng (theo biên lai số AA/2018/0001356), Nguyễn Thị H tự nguyện nộp số tiền 7.700.000 đồng (theo biên lai số AA/2018/0001355), Đặng Văn D tự nguyện nộp số tiền 500.000 đồng (theo biên lai số AA/2018/0001339), Vũ Văn K tự nguyện nộp số tiền 1.000.000 đồng (theo biên lai số AA/2018/0001340), Trần Văn T tự nguyện nộp số tiền 2.000.000 đồng (theo biên lai số AA/2018/0001341) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G V, tỉnh N B.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS-GV ngày 20/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện G V đã truy tố **Vũ Thế Q, Nguyễn Thị H** ra trước Tòa án nhân dân huyện G V để xét xử về tội “**Đánh bạc**”, theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G V thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo **Vũ Thế Q**, bị cáo **Nguyễn Thị H** phạm tội “**Đánh bạc**”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Vũ Thế Q** từ 12 đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã G Th, huyện G V, tỉnh N B nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Khấu trừ từ 10% đến 15% thu nhập hàng tháng của bị cáo (từ 375.000đ – 563.000đ/tháng) để sung quỹ nhà nước. Giao bị cáo **Vũ Thế Q** cho Ủy ban nhân xã G Th, huyện G V, tỉnh N B và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Phạt bổ sung bị cáo từ 13.000.000 đồng đến 15.000.000

đồng. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị H** từ 23.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6s plus màu xám IMEI 1: 353297074221818 thu giữ của Vũ Thế Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Note 10, vỏ màu đen bạc, IMEI 1: 351591118670630, IMEI 2: 352592118670638 thu giữ của Nguyễn Thị H sử dụng làm công cụ, phương tiện để đánh bạc và số tiền 12.200.000 đồng mà Vũ Thế Q, Nguyễn Thị H, Đặng Văn D, Trần Văn T, Vũ Văn K tự nguyện giao nộp.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Thế Q, Nguyễn Thị H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng: các bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Thế Q, Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G V đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản sự việc, biên bản kiểm tra điện thoại, thông tin các số thuê bao điện thoại, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 23/12/2020, tại xã G Th, huyện G V, tỉnh N B, bị cáo Vũ Thế Q đã có hành vi sử dụng tài khoản Zalo cài đặt trên điện thoại di động nhận các tin nhắn ghi bán số lô, đề được thua bằng tiền với bị cáo Nguyễn Thị H số tiền là 7.700.000 đồng, với anh Đặng Văn D số tiền là 1.500.000 đồng, với anh Trần Văn T số tiền là 2.000.000 đồng, với anh Vũ Văn K số tiền là 1.000.000 đồng.

Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 321. Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Thế Q và bị cáo Nguyễn Thị H đã phạm tội "Đánh bạc", được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G V, tỉnh N B đã truy tố bị cáo Vũ Thế Q đánh bạc với số tiền 12.200.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị H đánh bạc với số tiền 7.700.000 đồng là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Từ việc đánh bạc dẫn đến tiêu tán tài sản, kinh tế của nhiều gia đình, cá nhân và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Các bị cáo đều đã thành niên, có gia đình riêng, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, đề được thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc bị Nhà nước cấm, nhưng vì lười lao động, muốn kiếm tiền nhanh chóng nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Để đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung thì việc truy tố, xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Vũ Thế Q, Nguyễn Thị H thành khẩn khai báo, tự nguyện nộp toàn bộ số tiền đánh bạc nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- *Về nhân thân:* Bị cáo Vũ Thế Q từng bị kết án, nhưng đã được đương nhiên xóa án tích, nên được coi như chưa bị kết án theo quy định tại Điều 70 Bộ luật Hình sự.

[5] Vai trò của các bị cáo: Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Vũ Thế Q là người bán số lô, số đề nên bị cáo giữ vai trò đầu vụ; bị cáo Nguyễn Thị H là đồng phạm, tích cực thực hiện hành vi phạm tội, có vai trò sau cùng trong vụ án.

[6] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Vũ Thế Q phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú phối hợp cùng gia đình để giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Khấu trừ 10% thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Vũ Thế Q; Theo biên bản xác minh ngày 25/12/2020, mức thu nhập bình quân đầu người tại xã G Th là 3.750.000đồng/tháng do vậy mức khấu trừ thu nhập 10% đối với Vũ Thế Q tương ứng là 375.000 đồng/tháng, theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị H có vai trò sau cùng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đủ để giáo dục cải tạo đối với bị cáo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Vũ Thế Q theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị H bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị H

[8]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với số tiền bị cáo Vũ Thế Q đã tự nguyện nộp là 1.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị H tự nguyện nộp là 7.700.000 đồng; anh Đặng Văn D tự nguyện nộp 500.000 đồng, anh Vũ Văn K tự nguyện nộp 1.000.000 đồng, anh Trần Văn T tự nguyện nộp 2.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G V, tỉnh N B đều là tiền sử dụng vào việc đánh bạc ngày 23/12/2020 nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6s plus màu xám IMEI 1: 353297074221818 thu giữ của Vũ Thế Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Note 10, vỏ màu đen bạc, IMEI 1: 351591118670630, IMEI 2: 352592118670638 thu giữ của Nguyễn Thị H, đây là tài sản hợp pháp của Q và H sử dụng làm công cụ, phương tiện để đánh bạc, vì vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước

Đối với 01 chiếc điện thoại di động iphone 6 màu đen của Trần Văn T và 01 chiếc điện thoại iphone 5 màu trắng của Vũ Văn K, đây là các tài sản hợp pháp của T và K, sử dụng để nhắn tin ghi mua số lô, số đề với Q. Tuy nhiên, T và K đã bị rơi mất 02 chiếc điện thoại trên không xác định được rơi ở đâu, nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung vỏ màu vàng, IMEI 1: 356202093269118, IMEI 2: 356203093269116, lắp số thuê bao 0989580791 thu giữ của Đặng Văn D, đây là tài sản hợp pháp của D, sử dụng làm công cụ, phương

tiện để đánh bạc. Quá trình điều tra, D còn khai nhận sử dụng chiếc điện thoại di động trên để ghi mua số lô, số đề với Đặng Mạnh Chiến, sinh năm 1991, trú tại thôn 2, xã G, huyện G V, tỉnh N B. Sau thực hiện hành vi phạm tội, D đã xóa tin nhắn trên điện thoại, do chưa thu thập được tài liệu chứng cứ liên quan đến kết quả trả lời của Cơ quan Viễn thông, để phục vụ cho công tác điều tra Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu và vật chứng trên để điều tra, xử lý trong vụ án đánh bạc giữa D và Chiến là đúng theo quy định pháp luật.

[9]. Đối với hành vi đánh bạc trái phép ngày 23/12/2020 giữa Đặng Văn D với Q với số tiền sử dụng để đánh bạc là 1.500.000 đồng, Trần Văn T đánh bạc với Q với số tiền là 2.000.000 đồng, Vũ Văn K đánh bạc với Q với số tiền là 1.000.000 đồng. Trước khi phạm tội Đặng Văn D, Trần Văn T, Vũ Văn K chưa có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc”, tội “*Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc*”; nên hành vi nêu trên của D, T, K chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Công an huyện G V ra quyết định xử phạt hành chính (*phạt tiền*) đối với Đặng Văn D, Trần Văn T, Vũ Văn K là đúng quy định pháp luật.

Đối với hành vi đánh bạc của Vũ Thế Q với Nguyễn Văn Long. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã triệu tập nhiều lần nhưng Nguyễn Văn Long không có mặt tại địa phương, vì vậy chưa làm rõ được hành vi đánh bạc của Long. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách phần tài liệu trên để tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

Đối với tin nhắn có nội dung liên quan đến việc ghi bán các số lô, số đề từ tài khoản Zalo “Thế Q” với tài khoản Zalo “Đại phát” trong ngày 23/12/2020, quá trình điều tra Q khai tài khoản Zalo “Đại Phát” là của Phạm Văn Hựu, sinh năm 1991, trú tại thôn 3, Đồng Chư, xã G Th, huyện G V, sau khi ghi bán số lô, số đề với H, D, T, Long, K trong ngày 23/12/2020, Q tổng hợp lại và nhắn tin chuyển đến cho Hựu để hưởng phần trăm hoa hồng kiếm lời. Tuy nhiên, Hựu không thừa nhận, ngoài lời khai của Q thì không có tài liệu nào khác chứng minh. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với Phạm Văn Hựu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Thế Q**, bị cáo **Nguyễn Thị H** phạm tội “**Đánh Bạc**”

- Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Vũ Thế Q 12 (mười hai) tháng** Cải tạo không giam giữ; thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã G Th, huyện G V, tỉnh N B nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Khấu trừ 10% thu nhập của Vũ Thế Q trong thời gian chấp hành án là 12 (mười hai) tháng, mỗi tháng là 375.000đ (*ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*). Giao bị cáo Vũ Thế Q cho Ủy ban nhân dân xã G Th, huyện G V, tỉnh N B giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã G Th, huyện G V, tỉnh N B trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời

gian chấp hành án. Phạt tiền bổ sung **13.000.000 (mười ba triệu)** đồng sung ngân sách nhà nước.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị H 23 (hai mươi ba)** triệu đồng.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6s plus màu xám IMEI 1: 353297074221818 thu giữ của Vũ Thế Q; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Note 10, vỏ màu đen bạc, IMEI 1: 351591118670630, IMEI 2: 352592118670638 thu giữ của Nguyễn Thị H. (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G V ngày 28/12/2020)

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 7.700.000 đồng do Nguyễn Thị H nộp (theo biên lai số AA/2018/0001355); số tiền 1.000.000 đồng do Vũ Thế Q nộp (theo biên lai số AA/2018/0001356); số tiền 500.000 đồng do Đặng Văn D nộp (theo biên lai số AA/2018/0001339), số tiền 1.000.000 đồng Vũ Văn K nộp (theo biên lai số AA/2018/0001340) và số tiền 2.000.000 đồng Trần Văn T nộp (theo biên lai số AA/2018/0001341) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G V.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Thế Q, bị cáo Nguyễn Thị H, mỗi bị cáo phải nộp **200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)** án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N B;
 - VKSND tỉnh NB
 - Sở tư pháp tỉnh N B;
 - VKSND huyện G V;
 - Chi cục THADS huyện G V;
 - Công an huyện G V;
 - Bị cáo; người tham gia tố tụng;
 - Lưu hồ sơ; văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)